

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2023/HSST**

Ngày: 26/12/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Bà Nguyễn Thị Lan;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phụng Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo: D, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1978 tại Hưng Yên; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn 2, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: khu 7, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Đ và bà T; Vợ NT và 05 con; Tiền án, tiền sự: không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Bị hại: Ông DS – Sinh năm 1956; HKTT: Thôn C, xã V, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (đã chết);

Đại diện hợp pháp của ông DS: Bà B(sinh năm 1958), anh C (sinh năm 1979); anh D (sinh năm 1980); Cùng HKTT tại: Thôn C, xã V, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. (Bà B, anh D uỷ quyền cho anh C). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 06/5/2023, D một mình điều khiển xe gắn máy biển số: 29-774-NU đi trên trục đường Tỉnh lộ 422 theo hướng DS Đồng đi Quốc lộ 32. Khi đi đến đoạn Km 7 + 260 đường Tỉnh lộ 422 thuộc khu 5, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, TP.Hà Nội thì D nhìn thấy ông DS đang đi bộ từ

trên vỉa hè phía bên phải cùng chiều D di chuyển xuống lòng đường (lúc này xe của D cách ông DS khoảng 30m), cùng thời điểm đó, phía trước D có 01 chiếc xe ô tô con (không xác định được biển số) đi ngược chiều đang quay đầu xe để đi về hướng Quốc lộ 32 gần với vị trí ông DS, lúc này D nghĩ rằng ông DS sẽ dừng lại không đi tiếp để nhường chiếc xe ô tô đang quay đầu trên nên khi D vừa đánh lái sang trái, tránh chiếc xe ô tô trên để đi tiếp thì thấy ông DS đi lên phía trước, lúc này D liền bóp phanh xe lại nhưng do khoảng cách gần không tránh kịp nên dẫn tới xe gắn máy của D đâm vào người ông DS khiến D và ông DS đều bị ngã xuống đất. Sau khi tai nạn, ông DS bị chấn thương được người dân đưa đến Bệnh viện 198 - Bộ Công an và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để cấp cứu, điều trị do thương tích nặng nên đến ngày 15/5/2023 ông DS đã tử vong.

Hậu quả: Ông DS tử vong tại nhà; Xe gắn máy biển số: 29-774-NU bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) xe gắn máy biển số: 29-774-NU, số khung: C50-8125635, số máy: C50E-8125696; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe đạp máy đối với xe gắn máy biển số: 29-774-NU;

01 (một) USB bên trong lưu giữ 01 đoạn video ghi lại diễn biến sự việc (do ông Đ, sinh năm: 1969; nơi thường trú: Tổ dân phố số 1, xã C, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội giao nộp).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của D ngày 06/5/2023: 0,000mg/L.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan CSĐT- Công an huyện Hoài Đức tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan vụ tai nạn thu thập được những dấu vết sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 06/5/2023: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại Km 7+260 đường Tỉnh lộ 422 đoạn thuộc thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội. Mặt đường có bề rộng là 11m được trải nhựa phẳng, thẳng, giữa đường có vạch kẻ DS vàng đứt quãng chia thành các phần đường xe chạy. Vị trí mặt đường nơi xảy ra tai nạn có vạch DS gờ giảm tốc màu vàng, phía ngoài mép đường bên phải theo chiều Quốc lộ 32 hướng DS Đồng có lối rẽ vào ngõ 104 rộng 7m60, phía ngoài mép đường bên trái chiều Quốc lộ 32 hướng DS Đồng có lối rẽ vào ngõ 123 rộng 9m. Tại vị trí xảy ra tai nạn trên mặt đường không có vạch kẻ DS dành cho người đi bộ sang đường.

- Điểm mốc: Cột bê tông ký hiệu H3/7 được dựng phía ngoài mép đường bên phải theo chiều Quốc lộ 32 hướng DS Đồng.

- Mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên phải theo chiều Quốc lộ 32 hướng DS Đồng làm chuẩn.

Quan sát hiện trường theo chiều Quốc lộ 32 hướng DS Đồng để tiến hành khám nghiệm thu được:

- Trên mặt đường nằm trên phần đường bên trái hướng quan sát có để lại 01 xe gắn máy biển số: 29-774-NU được đánh dấu trên sơ đồ hiện trường là (1). Xe gắn máy biển số: 29-774-NU bị đổ về bên trái của xe, đầu xe có hướng Quốc lộ 32 đuôi xe hướng DS Đồng. Phía sau xe buộc thùng hàng bọc bằng ni lông màu đen có kích thước (60x50)cm. Đo từ đầu trục bánh trước của xe gắn máy biển số: 29-774-NU vào mép đường chuẩn là 6m40. Đo từ trục bánh sau của xe gắn máy trên vào mép đường chuẩn là 6m40.

- Từ đầu trục bánh trước xe gắn máy biển số: 29-774-NU đo thẳng về hướng DS Đồng 0,3m là vị trí chiếc mũ lưỡi trai màu trắng có dính chất màu đỏ máu được đánh dấu trên sơ đồ hiện trường là (2). Đo từ điểm gần nhất của chiếc mũ lưỡi trai dính chất màu đỏ máu vào mép đường chuẩn là 5,1m.

- Từ trục bánh sau xe gắn máy biển số: 29-774-NU là vị trí vuông góc với chiếc dép da bên trái màu vàng. Đo từ điểm gần nhất của chiếc dép da bên trái màu vàng vào mép đường chuẩn là 5,1m.

- Từ trục bánh sau xe gắn máy biển số: 29-774-NU đo thẳng về hướng DS Đồng 37m là vị trí cột điện H3/7 lấy làm điểm mốc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe gắn máy biển số: 29-774-NU ngày 24/5/2023:

1. Dấu vết phương tiện:

- Góc bên trái phía trước giỏ đèn hàng méo bẹp dòn về sau.
- Chấn bụn phía trước lệch sang phải.
- Ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái hư hỏng hoàn toàn, vỡ nhựa.
- Chân gương chiếu hậu bên trái xoay tự do. Mặt ngoài đế gương có vết trầy xước nhựa kích thước (3x0,5)cm.
- Đầu bàn đạp chân trước bên trái hở lõi sắt, đầu lõi sắt có vết mài trượt kim loại kích thước (1x1)cm, hướng từ trước về sau.
- Trên yên xe phía sau có buộc một bọc hàng bao ni lông màu đen kích thước (52x40x50)cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh, còi, đèn có hiệu lực.

* *Tại Biên bản khám ngoài tử thi nạn nhân DS được lập ngày 15/5/2023 thể hiện:*

1. Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

- Đầu, mặt:
 - + Rạch da vùng trán - đỉnh - chẩm - thái dương phải còn chỉ khâu kích thước (26x1,5)cm dạng mỗ Violet sọ. Vùng đỉnh cách vết rách 3cm có vết thủng da kích thước (0,5x0,5)cm dạng vết dẫn lưu, sờ nắn thấy khuyết xương trán - đỉnh - thái dương phải.
 - + Loét da dạng tỳ đè vùng chẩm kích thước (6x4)cm.
 - + Bầm tím quanh mắt trái kích thước (2x2)cm.
 - + Lỗ tai phải có máu khô, lỗ tai trái khô.

- + Hai lỗ mũi, miệng có dịch.
 - + Cung răng chắc, không gãy răng.
 - Cổ vững.
 - Ngực vững.
 - Phía dưới bên ngoài xương đòn phải có hai vết thủng da kích thước (0,1x0,1)cm dạng vết kim tiêm.
 - Bầm tím da rải rác ngực phải kích thước (13x12)cm.
 - Bầm tím da rải rác ngực trái trên diện (13x10)cm.
 - Tay phải:
 - + Sây sát da đang đóng vảy mặt sau 1/3 dưới cẳng tay kích thước (2,5x1)cm
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
 - Tay trái:
 - + Bầm tím da mặt trong khuỷu tay, cẳng tay kích thước (29x9)cm. Trên vết bầm tím da này có vết loét da kích thước (2,5x2,5)cm.
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
 - Vùng lưng ngang D12 và L1 có vết loét da kích thước (3x3)cm.
 - Bụng không thấy sưng nề bầm tím da.
 - Lưng không thấy sưng nề, bầm tím da.
 - Mông không thấy sưng nề, bầm tím da.
 - Cơ quan sinh dục: Bộ phận sinh dục ngoài bình thường.
 - Khung chậu vững.
 - Tầng sinh môn: Không thấy tổn thương.
 - Hậu môn: Lỗ hậu môn bình thường, các nếp hậu môn rõ, không có dịch chảy qua lỗ hậu môn.
 - Chân phải: Không thấy sưng nề bầm tím da, sờ nắn không thấy gãy xương.
 - Chân trái:
 - + Bầm tím da mặt cá ngoài kích thước (2x2)cm.
 - + Sờ nắn không thấy gãy xương.
- Ngoài các dấu vết đã mô tả không phát hiện thương tích nào khác.
2. Mô tử thi: Gia đình cương quyết từ chối và ngăn cản nên không thể tiến hành mổ pháp y tử thi.

Ngày 15/5/2023, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện Hoài Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 218/QĐ-CQĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y - Sở Y tế TP.Hà Nội xác định nguyên nhân chết của ông DS.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 570/GĐTT-TTPY ngày 26/5/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế TP.Hà Nội kết luận:

Do không mổ tử thi nên không xác định được nguyên nhân chết.

Ngày 02/8/2023, Cơ quan CSĐT -Công an Huyện Hoài Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 363/QĐ-CQĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y - Sở Y tế TP.Hà Nội xác định nguyên nhân chết của ông DS qua hồ sơ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 570/GĐTT-TTPY ngày 26/5/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP.Hà Nội kết luận:

Căn cứ “Sao y Bệnh án mã vào viện 305920 của Bệnh viện 19-8 Bộ Công an” và “Sao y Bệnh án ngoại mã Bệnh nhân 2300530695 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, thành phố Hà Nội” nhận định: Nạn nhân DS, sinh năm 1956, nhiều khả năng tử vong do: ***Chấn thương sọ não nặng.***

Ngày 08/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức ra quyết định trưng cầu giám định số 263, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hà Nội xác định tốc độ của xe gắn máy biển số: 29-774-NU tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 3959/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hà Nội kết luận: Không xác định được tốc độ của xe gắn máy biển số: 29-774-NU thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 05/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức ra Yêu cầu định giá tài sản số 77, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức xác định giá trị thiệt hại của xe gắn máy biển số: 29-774-NU.

Tại Kết luận định giá tài sản số 266/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức kết luận: Phần hư hỏng của 01 (một) xe gắn máy biển số: 29-774-NU, số khung: C50-8125635, số máy: C50E-8125696; nhãn hiệu: HONDA, số loại: C50, màu xanh, loại xe: Hai bánh dưới 50cm³; năm sản xuất: 1988; đăng ký lần đầu: 11/10/1988, tại thời điểm tháng 5/2023 có giá: 354.600 đồng (*Ba trăm năm mươi tư nghìn sáu trăm đồng*).

Đối với chiếc xe gắn máy biển số: 29-774-NU, mà D điều khiển gây tai nạn. Quá trình điều tra D khai là tài sản của gia đình, quá trình xác minh xác định chủ đăng ký xe là ông Nguyễn Lương (sinh năm: 1928; địa chỉ: Phòng 516-G4 tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP.Hà Nội), tuy nhiên hiện ông Lương không còn sinh sống tại địa chỉ trên nên không làm việc được; kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, D và gia đình bồi thường cho gia đình ông DS số tiền là 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*), gia đình ông DS đã nhận đủ số tiền trên, tự nguyện có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho D và không đề nghị bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 145/CT-VKSHĐ ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố D về tội “Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo D giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo D thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo D với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Về trách nhiệm dân sự, đại diện bị hại đã nhận bồi thường, không yêu cầu gì về dân sự. Trả lại cho bị cáo 01 xe gắn máy và 01 giấy chứng nhận đăng ký. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[02] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 06/5/2023, tại Km 7+260 (nơi gần đường giao nhau và có gờ giảm tốc) đường Tỉnh lộ 422 thuộc khu 5, thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, D điều khiển xe gắn máy biển số: 29-774-NU đi ở giữa đường phát hiện ông DS đang đi bộ qua đường nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn tới xe gắn máy của D đâm vào người ông DS. Hậu quả: Ông DS được đưa đến Bệnh viện 198 - Bộ Công an, Bệnh viện Việt Đức điều trị sau đó tử vong.

Từ những tình tiết nêu trên có đủ cơ sở xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn có một phần lỗi của ông DS. Ông DS sang đường thiếu chú ý quan sát, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ: *“Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”*

Đối với D có lỗi vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*; khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ *“Những nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, ... đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ ... qua đường đảm bảo an toàn”* và khoản 3, 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải *“Người nào điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: “Khoản 3: Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; Khoản 6: Khi có người đi bộ qua đường”*, dẫn đến hậu quả chết người.

D đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, khi tham gia giao thông không tuân thủ quy định của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[03] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông cũng như tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ; tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do vậy, cần xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[04] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, bị cáo đã *“tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả”*, *“đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự”*, *“bị cáo có nhân thân tốt”*, *“bị hại có một phần lỗi”*, đây là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[05] Do vậy, căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên và xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là lao động chính

trong gia đình, hiện phải nuôi 05 con, vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết, mà cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[06] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường và gia đình bị hại không yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

[07] Đối với chiếc xe gắn máy biển số: 29-774-NU và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe đạp đối với xe gắn máy biển số 29-774-NU, Cơ quan điều tra không xác định được người đứng tên trên đăng ký xe, kết quả tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra, bị cáo khai là tài sản của bị cáo, là phương tiện đi lại của bị cáo, số máy, số khung không thay đổi, do vậy trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[08] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[09] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo **D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo **D 12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **D** cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Trả lại cho bị cáo **D** 01 chiếc xe gắn máy biển số: 29-774-NU, số khung C50-8125635, số máy C50E-8125696, xi nhan trái bị vỡ, rọ xe bị móp méo; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe đạp đối với xe gắn máy biển số 29-774-NU.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao,

nhận vật chứng ngày 05/12/2023 giữa Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội)

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;*

Bị cáo D phải nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: *Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA